

Số: 31/2020/QĐ-TA

C, ngày 09 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, T

Với T phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán chủ trì phiên họp: Bà Nguyễn Kim Ngọc Giàu.
2. Thư ký phiên họp: Ông Hứa Quốc Thái.

Ngày 09 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 27/QĐ - TA ngày 25 tháng 5 năm 2020 đối với:

Họ và tên: **Phạm Minh T** Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1976.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 12/12

Nguyên quán: xã H, huyện C, tỉnh T.

HKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự về tội sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông: Phạm Văn Đ và bà Bùi Thị H (đã chết)

(Phạm Minh T vắng mặt).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Văn H – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C, tỉnh T.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C: Ông Nguyễn Văn H - Kiểm sát viên.

3. Đại diện Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh T: Ông Bùi Văn H – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh T.

NHẬN THẤY:

+ Tại bản tự khai của Phạm Minh T và các tài liệu trong hồ sơ thể hiện Phạm Minh T bắt đầu sử dụng ma túy vào năm 2018. Ngày 28/10/2018 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh T đã ban hành quyết định số 56/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” thời hạn là 03 tháng. Ngày 29/01/2019 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh T đã ban hành giấy chứng nhận số 09/GCN-UBND về việc đã chấp hành xong thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” đối với T. Ngày 23/4/2020 T tiếp tục sử dụng ma túy.

+ Ngày 24/4/2020 Công an xã H lập biên bản vi phạm hành chính đối với Phạm Minh T về hành vi sử dụng ma túy và tiến hành xét nghiệm nước tiểu của T thì T dương tính với ma túy và theo biên bản xét nghiệm ngày 24/4/2020 có xác nhận của Trạm y tế xã H thì Phạm Minh T dương tính với ma túy loại Methamphetamine. Theo giấy xác nhận nơi cư trú ngày 25/4/2020 của Công an xã H xác định Phạm Minh T có nơi cư trú ổn định tại ấp Khu phố, xã H, huyện C, tỉnh T. Do đó, Công an xã H lập thủ tục đề nghị Phòng tư pháp huyện C thẩm định hồ sơ, giải quyết đưa đối tượng Phạm Minh T vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tại tờ trình số 46/Ttr-P.LĐTĐXH ngày 12/5/2020, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Minh T vào Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở lao động thương binh và xã hội tỉnh T.

- Tại phiên họp:

+ Đại diện Ủy ban nhân dân xã H trình bày ý kiến: Đối tượng Phạm Minh T có nơi cư trú ổn định, không có tiền án, có 01 tiền sự về tội sử dụng trái phép chất ma túy. T bắt đầu sử dụng ma túy vào năm 2018. Ngày 28/10/2018 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh T đã ban hành quyết định số 56/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” thời hạn là 03 tháng. Ngày 29/01/2019 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh T đã ban hành giấy chứng nhận số 09/GCN-UBND về việc đã chấp hành xong thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” đối với T. Ngày 23/4/2020 T tiếp tục sử dụng ma túy với hình thức hút trực tiếp vào cơ thể. Ở địa phương T hay tụ tập băng nhóm trộm vặt nên đưa T đi cai nghiện để T dễ cai nghiện hơn, đề xuất áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Minh T với thời hạn 18 (mười tám) tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh T.

+ Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C đề nghị xem xét căn cứ tính pháp lý của việc lập hồ sơ và đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Minh T với thời hạn 18 (mười tám) tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh T.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C phát biểu ý kiến, nhận định quy trình lập hồ sơ, xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Minh T đã được các cơ quan tiến hành

đúng quy định pháp luật, đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Minh T với thời hạn 18 (mười tám) tháng.

+ Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của cơ quan đề nghị và ý kiến của Kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào bản tự khai của Phạm Minh T, theo biên bản xét nghiệm ngày 24/4/2020 có xác nhận của Trạm y tế xã H thì Phạm Minh T dương tính với ma túy loại Methamphetamine cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và ý kiến của Cơ quan đề nghị đã có đủ cơ sở để kết luận Phạm Minh T là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013; Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ –CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Xét hồ sơ đề nghị đã được Công an xã H, huyện C, tỉnh T lập còn thời hiệu, đúng đối tượng, đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại các Điều 4, Điều 8, Điều 11 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 và Điều 1 của Nghị định 136/2016/NĐ–CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ. Phòng Tư pháp huyện C có văn bản kiểm tra tính pháp lý hồ sơ và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C có tờ trình đề nghị xử lý hành chính đưa vào cai nghiện bắt buộc đối với T là đúng trình tự thủ tục quy định tại các Điều 12, Điều 13 của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 và Điều 1 của Nghị định 136/2016/NĐ–CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Xét hành vi vi phạm và nhân thân Phạm Minh T cho thấy T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (dạng đá) T bắt đầu sử dụng ma túy vào năm 2018. Ngày 28/10/2018 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh T đã ban hành quyết định số 56/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” thời hạn là 03 tháng. Ngày 29/01/2019 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh T đã ban hành giấy chứng nhận số 09/GCN-UBND về việc đã chấp hành xong thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” đối với T. Ngày 23/4/2020 T tiếp tục sử dụng ma túy với hình thức hút trực tiếp vào cơ thể. Khi tiến hành xét nghiệm nước tiểu của T thì T dương tính với ma túy, loại Methamphetamine. Đại diện ủy ban nhân dân xã cũng trình bày ở địa phương T hay tụ tập băng nhóm nên đưa T đi cai nghiện để T dễ cai nghiện hơn. Do đó, để cắt cơn nghiện và cai nghiện ma túy cho T, để T sớm tái hòa nhập cộng đồng, xã hội thì áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp. Do vậy, đề nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện C đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T thời hạn 18 (mười tám) tháng là có căn cứ, đúng quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính. Vì vậy đề tạo điều kiện cho T sớm tái hòa nhập với cộng đồng thì thời hạn 18 (mười tám) tháng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T là phù hợp.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp theo quy định pháp luật nên chấp nhận.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 95; khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013; Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Minh T.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng. Kể từ ngày Phạm Minh T bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh T.

3. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân huyện C có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định. Phạm Minh T có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C, tỉnh T phối hợp với Công an huyện C, tỉnh T đưa Phạm Minh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- Người bị đề nghị;
- Đại diện hợp pháp của người bị đề nghị;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Phòng LĐ-TB &XH huyện C;
- UBND xã H;
- Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở LĐTBXH tỉnh T;
- Lưu.

THẨM PHÁN

NGUYỄN KIM NGỌC GIÀU

